

Số: 3034/QĐ-PCBC

Bình Chánh, ngày 09 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt E-HSMT

Gói thầu: Thi công xây lắp và mua bảo hiểm công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp - hạng mục busway các chung cư Hạnh Phúc (block A1, A2), Easter city (block A, B), chung cư Terra Rosa (block C2)”, thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp - hạng mục busway các chung cư Hạnh Phúc (block A1, A2), Easter city (block A, B), chung cư Terra Rosa (block C2) điện”, thuộc PAKT-DT công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp - hạng mục busway các chung cư Hạnh Phúc (block A1, A2), Easter city (block A, B), chung cư Terra Rosa (block C2)”

GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC BÌNH CHÁNH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu thầu, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật hải quan, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, luật đầu tư công, luật quản lý; sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu

Căn cứ Thông tư số 79/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu E-HSMT trên hệ thống đấu thầu quốc gia;

Căn cứ tờ trình ngày 08/9/2025 của Tổ chuyên gia Công ty Điện lực Bình Chánh về việc trình duyệt E-HSMT gói thầu thi công xây lắp và mua bảo hiểm công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp - hạng mục busway các chung cư Hạnh Phúc (block A1, A2), Easter city (block A, B), chung cư Terra Rosa (block C2)”;

Căn cứ báo cáo thẩm định số 2228/QLĐT của tổ thẩm định Công ty Điện lực Bình Chánh ngày 09 tháng 9 năm 2025 về việc thẩm định E-HSMT gói thầu Thi công xây lắp và mua bảo hiểm công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp - hạng mục busway các chung cư Hạnh Phúc (block A1, A2), Easter city (block A, B), chung cư Terra Rosa (block C2)”;

Quyết định số 79/QĐ-HĐTV ngày 20/3/2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy chế về công tác đấu thầu sử dụng chi phí sản xuất kinh doanh trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Quyết định số 68/QĐ-HĐTV ngày 26/5/2025 của Công ty Điện lực Tp. HCM Về việc ban hành Quy định về công tác đấu thầu sử dụng chi phí sản xuất kinh doanh trong Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 114/QĐ-HĐTV ngày 01/7/2025 của Tổng công ty về ban hành Quy chế và tổ chức hoạt động chi nhánh Tổng công ty Điện lực TP.HCM TNHH – Công ty Điện lực Bình Chánh;

Căn cứ Quyết định số 6020/QĐ-EVNHCMC ngày 30/12/2024 của Tổng công ty Điện lực TP.HCM về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh – tài chính - đầu tư xây dựng năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1529/QĐ-PCBC ngày 07/05/2025 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc ban hành danh mục, kế hoạch vốn sửa chữa lớn năm 2026 (lần 4);

Căn cứ Tổ trưởng Tổ thẩm định công tác đấu thầu được thực hiện theo Quyết định số 237/QĐ-PCBC ngày 17/01/2025 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc phân công Tổ trưởng Tổ thẩm đấu thầu trong Công ty Điện lực Bình Chánh;

Căn cứ Quyết định số 2724/QĐ-PCBC ngày 11/8/2025 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc phê duyệt Phương án kỹ thuật và dự toán sửa chữa lớn công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp - hạng mục busway các chung cư Hạnh Phúc (block A1, A2), Easter city (block A, B), chung cư Terra Rosa (block C2);

Căn cứ Tổ viên Tổ thẩm định đấu thầu trong Công ty Điện lực Bình Chánh được thực hiện theo Quyết định số 2892/QĐ-PCBC ngày 04/9/2025 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc phân công Tổ viên Tổ thẩm định.

Căn cứ Quyết định số 2973/QĐ-PCBC ngày 04/9/2025 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp - hạng mục busway các chung cư Hạnh Phúc (block A1, A2), Easter city (block A, B), chung cư Terra Rosa (block C2)”;

Căn cứ Quyết định số 2496/QĐ-PCBC ngày 22/7/2025 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc thành lập Tổ chuyên gia lập E-HSMT, xét thầu gói thầu Thi công xây lắp và mua bảo hiểm công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp - hạng mục busway các chung cư Hạnh Phúc (block A1, A2), Easter city (block A, B), chung cư Terra Rosa (block C2)”;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt E-HSMT gói thầu Thi công xây lắp và mua bảo hiểm công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp - hạng mục busway các chung cư Hạnh Phúc (block A1, A2), Easter city (block A, B), chung cư Terra Rosa (block C2)” với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc của gói thầu với các hạng mục công việc như sau:**a. Phần thay thế:**

STT	Tên vật tư	ĐVT	Số lượng
I	CHUNG CƯ HẠNH PHÚC - BLOCK A1		
1	Busway nhôm 1600A 3P4W+ 50%E:		
1.1	Flange End c/w Flatwise Elbow dài 0,310x0,380m (Hộp nối cáp)	Hộp	1,00
1.2	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 1600A	m	41,40
1.3	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 1600A	m	35,77
1.4	Edgewise Elbow (co ngang) dài 0,310x0,310m	Cái	2,00
1.5	Flatwise Elbow (co dọc) dài 0,380x0,380m	Cái	1,00
1.6	End cover (Nắp chụp cuối)	Bộ	1,00
1.7	Horizontal Clips (Kẹp cố định trục ngang)	Bộ	6,00
1.8	Fixed Support (Giá đỡ cố định trục đứng)	Bộ	1,00
1.9	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	24,00
1.10	Tap-off Unit with MCCB 3P 80A (Hộp lấy điện)	Bộ	22,00
1.11	Tap-off Unit with MCCB 3P 160A (Hộp lấy điện)	Bộ	2,00
II.	CHUNG CƯ HẠNH PHÚC - BLOCK A2		
1	Busway nhôm 1600A 3P4W+ 50%E:		
1.1	Flange End c/w Flatwise Elbow dài 0,310x0,380m (Hộp nối cáp)	Hộp	1,00
1.2	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 1600A	m	41,40
1.3	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 1600A	m	74,97
1.4	Edgewise Elbow (co ngang) dài 0,310x0,385m	Cái	1,00
1.5	Edgewise Elbow (co ngang) dài 0,310x0,310m	Cái	5,00
1.6	Flatwise Elbow (co dọc) dài 0,380x0,380m	Cái	1,00
1.7	End cover (Nắp chụp cuối)	Bộ	1,00
1.8	Horizontal Clips (Kẹp cố định trục ngang)	Bộ	34,00
1.9	Fixed Support (Giá đỡ cố định trục đứng)	Bộ	1,00
1.10	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	24,00
1.11	Tap-off Unit with MCCB 3P 80A (Hộp lấy điện)	Bộ	22,00
1.12	Tap-off Unit with MCCB 3P 160A (Hộp lấy điện)	Bộ	1,00

III.	CHUNG CỤ EASTER CITY - BLOCK A		
1	Busway nhôm 1250A 3P4W+ 50%E:		
1.1	Flange End c/w Flatwise Elbow dài 0,300x0,500m (Hộp nối cáp)	Hộp	1,00
1.2	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 1250A	m	10,80
1.3	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 1250A	m	50,78
1.4	Reducer (bộ giảm dòng) 1250A~800A, dài 1,500	Bộ	1,00
1.5	Edgewise Elbow (co ngang) dài 0,310x0,310m	Cái	3,00
1.6	Flatwise Elbow (co dọc) dài 0,430x0,470m	Cái	1,00
1.7	Horizontal Clips (Kẹp cố định trục ngang)	Bộ	23,00
1.8	Fixed Support (Giá đỡ cố định trục đứng)	Bộ	1,00
1.9	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	10,00
1.10	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	6,00
2	Busway nhôm 800A 3P4W+ 50%E:		
2.1	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 800A	m	28,80
2.2	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 800A	m	22,50
2.3	Reducer (bộ giảm dòng) 800A~600A, dài 1,500	Bộ	1,00
2.4	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	16,00
2.5	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	16,00
3	Busway nhôm 600A 3P4W+ 50%E:		
3.1	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 600A	m	7,20
3.2	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 600A	m	4,50
3.3	End cover (Nắp chụp cuối)	Bộ	1,00
3.4	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	4,00
3.5	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	4,00
IV.	CHUNG CỤ EASTER CITY - BLOCK B		
1	Busway nhôm 1250A 3P4W+ 50%E:		
1.1	Flange End c/w Flatwise Elbow dài 0,300x0,500m (Hộp nối cáp)	Hộp	1,00
1.2	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 1250A	m	10,80
1.3	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 1250A	m	62,47
1.4	Reducer (bộ giảm dòng) 1250A~800A, dài 1,500	Bộ	1,00
1.5	Edgewise Elbow (co ngang) dài 0,310x0,310m	Cái	3,00
1.6	Flatwise Elbow (co dọc) dài 0,430x0,470m	Cái	1,00
1.7	Horizontal Clips (Kẹp cố định trục ngang)	Bộ	32,00
1.8	Fixed Support (Giá đỡ cố định trục đứng)	Bộ	1,00
1.9	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	10,00
1.10	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	6,00
2	Busway nhôm 800A 3P4W+ 50%E:		
2.1	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 800A	m	28,80

2.2	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 800A	m	22,50
2.3	Reducer (bộ giảm dòng) 800A~600A, dài 1,500	Bộ	1,00
2.4	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trực đứng)	Bộ	16,00
2.5	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	16,00
3	Busway nhôm 600A 3P4W+ 50%E:		
3.1	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 600A	m	7,20
3.2	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 600A	m	4,50
3.3	End cover (Nắp chụp cuối)	Bộ	1,00
3.4	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trực đứng)	Bộ	5,00
3.5	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	4,00
V.	CHUNG CỤ TERA ROSA BLOCK C2		
1	Busway nhôm 1600A 3P4W+ 50%E:		
1.1	Flange End c/w Flatwise Elbow dài 0,678 (Hộp nối cáp)	Hộp	1,00
1.2	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 1600A	m	18,00
1.3	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 1600A	m	50,39
1.4	Reducer (bộ giảm dòng) 1600A~1000A, dài 1,600	Bộ	1,00
1.5	Edgewise Elbow (co ngang) dài 0,380x0,380m	Cái	1,00
1.6	Edgewise Elbow (co ngang) dài 0,380x0,516m	Cái	1,00
1.7	Flatwise Elbow (co dọc) dài 0,380x0,760m	Cái	1,00
1.8	Flatwise Elbow (co dọc) dài 0,380x0,380m	Cái	1,00
1.9	Horizontal Clips (Kẹp cố định trực ngang)	Bộ	22,00
1.10	Fixed Support (Giá đỡ cố định trực đứng)	Bộ	1,00
1.11	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trực đứng)	Bộ	14,00
1.12	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	10,00
2	Busway nhôm 1000A 3P4W+ 50%E:		
2.1	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 1000A	m	10,80
2.2	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 1000A	m	26,00
2.3	End cover (Nắp chụp cuối)	Bộ	1,00
2.4	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trực đứng)	Bộ	12,00
2.5	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	6,00

b. Phần thu hồi:

Stt	Tên vật tư	Đvt	Số lượng
I	CHUNG CỤ HẠNH PHÚC - BLOCK A1		
1	Busway nhôm 1600A 3P4W+ 50%E:		
1.1	Flange End c/w Flatwise Elbow dài 0,310x0,380m (Hộp nối cáp)	Hộp	1,00
1.2	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 1600A	m	41,40
1.3	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 1600A	m	35,77
1.4	Edgewise Elbow (co ngang) dài 0,310x0,310m	Cái	2,00

1.5	Flatwise Elbow (co dọc) dài 0,380x0,380m	Cái	1,00
1.6	End cover (Nắp chụp cuối)	Bộ	1,00
1.7	Horizontal Clips (Kẹp cố định trục ngang)	Bộ	6,00
1.8	Fixed Support (Giá đỡ cố định trục đứng)	Bộ	1,00
1.9	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	24,00
1.10	Tap-off Unit with MCCB 3P 80A (Hộp lấy điện)	Bộ	22,00
1.11	Tap-off Unit with MCCB 3P 160A (Hộp lấy điện)	Bộ	2,00
II.	CHUNG CỬ HẠNH PHÚC - BLOCK A2		
1	Busway nhôm 1600A 3P4W+ 50%E:		
1.1	Flange End c/w Flatwise Elbow dài 0,310x0,380m (Hộp nối cáp)	Hộp	1,00
1.2	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 1600A	m	41,40
1.3	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 1600A	m	74,97
1.4	Edgewise Elbow (co ngang) dài 0,310x0,385m	Cái	1,00
1.5	Edgewise Elbow (co ngang) dài 0,310x0,310m	Cái	5,00
1.6	Flatwise Elbow (co dọc) dài 0,380x0,380m	Cái	1,00
1.7	End cover (Nắp chụp cuối)	Bộ	1,00
1.8	Horizontal Clips (Kẹp cố định trục ngang)	Bộ	34,00
1.9	Fixed Support (Giá đỡ cố định trục đứng)	Bộ	1,00
1.10	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	24,00
1.11	Tap-off Unit with MCCB 3P 80A (Hộp lấy điện)	Bộ	22,00
1.12	Tap-off Unit with MCCB 3P 160A (Hộp lấy điện)	Bộ	2,00
III.	CHUNG CỬ EASTER CITY - BLOCK A		
1	Busway nhôm 1250A 3P4W+ 50%E:		
1.1	Flange End c/w Flatwise Elbow dài 0,300x0,500m (Hộp nối cáp)	Hộp	1,00
1.2	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 1250A	m	10,80
1.3	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 1250A	m	50,78
1.4	Reducer (bộ giảm dòng) 1250A~800A, dài 1,500	Bộ	1,00
1.5	Edgewise Elbow (co ngang) dài 0,310x0,310m	Cái	3,00
1.6	Flatwise Elbow (co dọc) dài 0,430x0,470m	Cái	1,00
1.7	Horizontal Clips (Kẹp cố định trục ngang)	Bộ	23,00
1.8	Fixed Support (Giá đỡ cố định trục đứng)	Bộ	1,00
1.9	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	10,00
1.10	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	6,00
2	Busway nhôm 800A 3P4W+ 50%E:		
2.1	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 800A	m	28,80
2.2	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 800A	m	22,50
2.3	Reducer (bộ giảm dòng) 800A~600A, dài 1,500	Bộ	1,00
2.4	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	16,00
2.5	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	16,00

3	Busway nhôm 600A 3P4W+ 50%E:		
3.1	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 600A	m	7,20
3.2	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 600A	m	4,50
3.3	End cover (Nắp chụp cuối)	Bộ	1,00
3.4	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	5,00
3.5	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	4,00
IV.	CHUNG CỬ' EASTER CITY - BLOCK B		
1	Busway nhôm 1250A 3P4W+ 50%E:		
1.1	Flange End c/w Flatwise Elbow dài 0,300x0,500m (Hộp nối cáp)	Hộp	1,00
1.2	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 1250A	m	10,80
1.3	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 1250A	m	62,47
1.4	Reducer (bộ giảm dòng) 1250A~800A, dài 1,500	Bộ	1,00
1.5	Edgewise Elbow (co ngang) dài 0,310x0,310m	Cái	3,00
1.6	Flatwise Elbow (co dọc) dài 0,430x0,470m	Cái	1,00
1.7	Horizontal Clips (Kẹp cố định trục ngang)	Bộ	32,00
1.8	Fixed Support (Giá đỡ cố định trục đứng)	Bộ	1,00
1.9	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	10,00
1.10	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	6,00
2	Busway nhôm 800A 3P4W+ 50%E:		
2.1	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 800A	m	28,80
2.2	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 800A	m	22,50
2.3	Reducer (bộ giảm dòng) 800A~600A, dài 1,500	Bộ	1,00
2.4	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	16,00
2.5	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	16,00
3	Busway nhôm 600A 3P4W+ 50%E:		
3.1	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 600A	m	7,20
3.2	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 600A	m	4,50
3.3	End cover (Nắp chụp cuối)	Bộ	1,00
3.4	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	5,00
3.5	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	4,00
V.	CHUNG CỬ' TERA ROSA BLOCK C2		
1	Busway nhôm 1600A 3P4W+ 50%E:		
1.1	Flange End c/w Flatwise Elbow dài 0,678 (Hộp nối cáp)	Hộp	1,00
1.2	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 1600A	m	18,00
1.3	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 1600A	m	50,39
1.4	Reducer (bộ giảm dòng) 1600A~1000A, dài 1,600	Bộ	1,00
1.5	Edgewise Elbow (co ngang) dài 0,380x0,380m	Cái	1,00
1.6	Edgewise Elbow (co ngang) dài 0,380x0,516m	Cái	1,00

1.7	Flatwise Elbow (co dọc) dài 0,380x0,760m	Cái	1,00
1.8	Flatwise Elbow (co dọc) dài 0,380x0,380m	Cái	1,00
1.9	Horizontal Clips (Kẹp cố định trục ngang)	Bộ	22,00
1.10	Fixed Support (Giá đỡ cố định trục đứng)	Bộ	1,00
1.11	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	14,00
1.12	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	10,00
2	Busway nhôm 1000A 3P4W+ 50%E:		
2.1	Plug in Busduct (Thanh dẫn có lỗ mở) 1000A	m	10,80
2.2	Feeder Busduct (Thanh dẫn không có lỗ mở) 1000A	m	26,00
2.3	End cover (Nắp chụp cuối)	Bộ	1,00
2.4	Vertical Spring Hanger (Giá đỡ lò xo trục đứng)	Bộ	12,00
2.5	Tap-off Unit with MCCB 3P 150A (Hộp lấy điện)	Bộ	6,00

2. Mục lục hồ sơ mời thầu:

- **Mô tả tóm tắt.**

- **Từ ngữ viết tắt.**

- **Phần 1: THỦ TỤC ĐẦU THẦU**

+ Chương I: Chi dẫn nhà thầu.

Chương II: Bảng dữ liệu đầu thầu

+ Chương III: Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu.

+ Chương IV: Biểu mẫu mời thầu và dự thầu.

- **Phần 3: YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT.**

+ Chương V : Yêu cầu về kỹ thuật.

- **Phần 3: ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG VÀ BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG**

+ Chương VI: Điều chung của hợp đồng.

+ Chương VII: Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

+ Chương VIII: Biểu mẫu hợp đồng.

3. Thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu: 09 ngày kể từ ngày phát hành văn bản mời thầu.

4. Thời gian hiệu lực của hồ sơ dự thầu: ≥ 120 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu

5. Thời gian hiệu lực của bảo đảm dự thầu: 150 ngày

Điều 2. Giao phòng Kế hoạch và Vật tư Công ty Điện lực Bình Chánh chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo E-HSMT được phê duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Trưởng (Phó) phòng Kế hoạch và Vật tư, các phòng liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLĐT, NHH. (bản giấy) (3)

GIÁM ĐỐC

Phạm Công Thành